

NGHỊ QUYẾT
Về phương hướng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2011

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 19

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Qua xem xét văn bản Báo cáo số 172/BC-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng về tình hình kinh tế - xã hội năm 2010 và phương hướng nhiệm vụ năm 2011;

Qua Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội và Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân, các ý kiến đóng góp của đại biểu và phát biểu giải trình của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua báo cáo của Ủy ban nhân dân thành phố về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2010 và phương hướng nhiệm vụ năm 2011. Trong đó một số chỉ tiêu chủ yếu kinh tế - xã hội năm 2011, cụ thể như sau:

Tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2011 là 16%.

Thu nhập bình quân đầu người năm 2011: 36.075.000 đ (1.850 USD/người/năm);

Cơ cấu kinh tế:	Năm 2010	Năm 2011	Tăng/giảm
- Khu vực I:	5,11%	4,51%	- 0,60%
- Khu vực II:	42,34%	40,72%	- 1,62%
- Khu vực III:	52,55%	54,77%	+ 2,22%

1. Thương mại - dịch vụ: tổng mức lưu chuyển hàng hóa và doanh thu dịch vụ là 12.500 tỷ đồng;

2. Công nghiệp: giá trị sản xuất công nghiệp là 4.260 tỷ đồng, trong đó: doanh nghiệp nhà nước 320 tỷ đồng; ngoài doanh nghiệp nhà nước 3.940 tỷ đồng.

3. Nông - ngư nghiệp:

a) Diện tích lúa cả năm là 7.400 ha; trong đó:

- Vụ Đông Xuân: thực hiện 3.700 ha.

- Vụ Hè Thu: thực hiện 3.700 ha.

+ Năng suất lúa bình quân: 5,51 tấn/ha.

+ Tổng sản lượng: thực hiện 40.775 tấn.

+ Giá trị sản xuất nông nghiệp bình quân: đạt 65 - 70 triệu/ha/năm.

b) Diện tích màu: thực hiện 1.730 ha.

c) Trồng cây xanh phân tán: thực hiện 100.000 cây.

d) Chăn nuôi:

+ Đàn trâu, bò: thực hiện 1.200 con.

+ Đàn heo: thực hiện 26.000 con.

+ Đàn gia cầm: thực hiện 150.000 con.

e) Thủy sản: diện tích nuôi trồng: thực hiện 270 ha (trong đó: diện tích nuôi tôm sú là 50 ha, cá và thủy sản khác 220 ha).

4. Kinh tế tập thể: tiếp tục củng cố và nâng cao chất lượng các hợp tác xã hiện có, phát triển từ 06 tổ hợp tác trên tất cả các lĩnh vực; đồng thời, xem xét các tổ hợp tác làm ăn có hiệu quả để nâng lên hợp tác xã và đặc biệt chú trọng các mô hình kinh tế trang trại;

5. Thu, chi ngân sách:

- Tổng thu: 199 tỷ 912 triệu đồng.

+ Thu trong cân đối: 135 tỷ 300 triệu đồng;

+ Thu không cân đối: 64 tỷ 612 triệu đồng.

- Tổng chi: 199 tỷ 912 triệu đồng.

+ Chi trong cân đối: 172 tỷ 078 triệu đồng;

+ Chi không cân đối: 27 tỷ 834 triệu đồng.

6. Đầu tư xây dựng: huy động tổng vốn đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn năm 2011 là 2.000 tỷ đồng;

7. Điện nước sạch và vệ sinh môi trường:

a) Điện:

- Tỷ lệ hộ có điện: 99%.
- Số hộ có điện tăng thêm 1.200 hộ.

b) Nước sạch: tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh là 99%.

c) Vệ sinh môi trường: tỷ lệ xử lý rác hợp vệ sinh là 99%; số hộ hợp đồng thu gom, xử lý rác tăng thêm: 610 hộ.

8. Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng công trình: phân đấu hoàn thành cơ bản việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng công trình trên địa bàn thành phố Sóc Trăng.

9. Chính sách xã hội:

- Giảm hộ nghèo: thực hiện giảm 684 hộ (theo tiêu chí mới).
- Tỷ lệ hộ nghèo: còn 6,63%.

10. Dạy nghề và giải quyết việc làm:

- Dạy nghề: thực hiện 2.800 người.
- Giải quyết việc làm mới: thực hiện 3.500 lao động.
- Đưa đi lao động ở nước ngoài: 15 lao động.

11. Giáo dục:

- * Huy động học sinh: năm 2011 - 2012: thực hiện 28.584 học sinh.
- Nhà trẻ, mẫu giáo: thực hiện 5.870 cháu.
- Tiểu học: thực hiện 10.764 học sinh.
- Trung học cơ sở: thực hiện 6.950 học sinh.
- Trung học phổ thông: 5.000 học sinh.

* Phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở: 480 người, xóa mù chữ 50 người: đồng thời, giữ vững 10/10 phường đạt chuẩn quốc gia về công tác xóa mù chữ và phổ cập trung học cơ sở.

12. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”: tỷ lệ hộ đạt chuẩn gia đình văn hóa 90%, khu dân cư tiên tiến 30; 21 xóm văn hóa và 100% cơ quan văn hóa.

13. Dân số và chăm sóc sức khỏe nhân dân:

- Tỷ lệ dân số tăng tự nhiên không quá 1 %.
- Giảm tỷ lệ sinh: phân đầu 0,1‰.
- Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng (dưới 5 tuổi): thực hiện 13,5%.
- Tiêm chủng mở rộng cho trẻ dưới 1 tuổi: thực hiện đạt 98%.
- Phân đầu giữ vững 10/10 phường đạt chuẩn y tế quốc gia.

14. Công tác quân sự địa phương:

- Tuyển chọn gọi thanh niên nhập ngũ: phân đầu đạt 100% chỉ tiêu.
- Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ: 1,69 % trên tổng số dân.

Điều 2: Giao cho Ủy ban nhân dân thành phố có kế hoạch triển khai thực hiện thắng lợi Nghị quyết này.

Điều 3: Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố theo chức năng nhiệm vụ thường xuyên kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Sóc Trăng khóa IX, kỳ họp thứ 19 thông qua./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- TT.HĐND;
- TT.UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- TT.Thành ủy;
- TT HĐND, UBMTTQ và UBND TP;
- Đại biểu HĐND thành phố khóa IX;
- Các phòng, ban, ngành thành phố (Đảng, chính quyền, đoàn thể);
- HĐND và UBND 10 phường;
- Lưu VP.HĐND & UBND TP.

Nguyễn Thanh Bình